

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 05-3-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Phạm Tiến Lợi**

+ Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Thảo** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 23/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo :

1. Ngô Thanh T - sinh năm 1980; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Chúc L, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Văn Chính và bà Lê Thị Mai; có vợ là Hoàng Thị Dung; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/12/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/04/2011. Án phí nộp ngày 26/08/2013; Ngày 15/04/2004, bị Công an huyện Chương Mỹ bắt và lập danh chỉ bản về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Năm 2012, bị UBND huyện Chương Mỹ ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T – sinh năm 1990; Trú tại: Phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Thịnh và bà Phạm Thị Phượng; có vợ là Bùi Thị Cúc; có 02 con; lớn sinh năm 2012, nhỏ nhất 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 05/06/2009, bị Công an huyện Cao Phong - Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 12/06/2009. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Bị hại:**

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1986. Trú tại: thôn Sơn Đồng, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990. Trú tại: xóm Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

Chị Ngô Thị H, sinh năm 1975. Trú tại: thôn Chúc L, xã Ngọc Hòa, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thanh T là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng T đã có các hành vi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 2/6/2020, Ngô Thanh T mượn của chị Ngô Thị H (chị gái ruột của T) 01 chiếc xe máy Jupiter màu xanh, BKS 35N1 – 3097. Sau khi mượn được xe máy của chị H, T điều khiển xe máy đi theo trục đường Nguyễn Văn Trỗi. Dọc đường đi, T vào cửa hàng xăng dầu Bảo Tụ, thuộc xóm Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội để mua 20.000 đồng tiền xăng. Sau khi mua xăng xong, thì phát hiện thấy trên bàn làm việc kê phía ngoài, cách chỗ T vừa mua xăng khoảng 3 mét, có để 2 chiếc điện thoại di động, 1 chiếc Samsung M10 màu đen của chị Nguyễn Thị L SN 1990 (là nhân viên bán xăng) để gần mép ngoài bàn, 1 chiếc Samsung A20 của chị Nguyễn Thị Lộc SN 1985 (là nhân viên bán xăng) để phía trong bàn. Lợi dụng lúc chị L và chị Lộc đang bận bán xăng cho khách, T xuống xe, nhanh chóng lấy trộm chiếc ĐTDĐ Samsung M10 màu đen của chị L, đi khỏi cửa hàng. Dọc đường đi, đến cánh đồng vắng, T kiểm tra phía sau ốp lưng điện thoại có 1 triệu đồng (gồm 2 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 500.000 đ). T khai nhận mang điện thoại đến 1 cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại di động tại xã Thạch Bích, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội bán cho 1 thanh niên khoảng 30 tuổi, là chủ cửa hàng, được số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số 2.000.000 đồng, T chi tiêu cá nhân hết.

* Vật chứng: 01 chiếc ĐTDĐ, nhãn hiệu Samsung M10 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại gắn 2 thẻ sim: 0978401850; 0345995444. Bên trong ốp lưng bằng da màu đen để số tiền 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra chưa thu giữ được tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 128/KL – HĐĐG ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chương Mỹ, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M10, màu đen (đã qua sử dụng) giá trị còn lại 750.000 đồng; 02 (hai) thẻ sim: 0978401850 và 0345995444, có giá 200.000

đồng; 01 (một) ốp lưng bằng da màu đen, giá trị còn lại: 50.000 đồng. Tổng cộng: 1.000.000 đ (Một triệu đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 25/6/2020, T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS: 33P8- 9009 của gia đình, đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Vũ Thị T. T giả vờ vào nhà chị T gọi cửa nhưng gia đình chị T đóng cửa, đi vắng, không có ai ở nhà. Thấy trước cửa nhà chị T dựng 1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18P5- 4018, màu xanh đen; Số khung: 222313; Số máy: 5402368 có giá trị hơn chiếc xe mô tô của T đang điều khiển, đồng thời phát hiện trên bàn uống nước có 1 chiếc chìa khóa xe mô tô. T lấy chìa, mở khóa, trộm cắp chiếc xe của chị T và bỏ lại chiếc xe của T ở lại nhà chị T. Sau khi trộm được xe máy của chị T, T điều khiển xe đến gặp Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1990; chủ cửa hàng sửa chữa xe máy "T Cúc", tại Phố Bằng, xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. T nói cho T biết, chiếc xe máy trên, T vừa trộm cắp được, bán cho T. T xem xe và trả T giá 1.500.000đ. T đồng ý bán rồi chỉ tiêu cá nhân hết.

Ngày 18/11/2020, Cơ quan điều tra triệu tập T đến Công an huyện Chương Mỹ làm việc. T đã tự giác giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra. Tại Cơ quan điều tra, T nhận thức được chiếc xe trên là do T trộm cắp được mà có nhưng T vẫn mua về sử dụng. Để tránh bị Công an phát hiện, T đã dùng máy mài, xóa sạch số khung, số máy và tháo bỏ BKS, mang ra Cầu Bằng, xã Tây Phong vứt xuống suối. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 162/KL-HĐĐG ngày 25/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, Kết luận: Chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS 18P5-4018, màu xanh đen; số khung 302313; số máy 5402368 (đã qua sử dụng), có giá trị là: 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

*Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen; không đeo BKS, số khung, số máy đã bị tẩy xóa (xe đã qua sử dụng)
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS: 33P8- 9009, số khung: 014321, số máy: 014321 (xe đã qua sử dụng) .
- 02 (hai) gương chiếu hậu xe mô tô, màu đen.

Theo Kết luận giám định số 153/KL-PC09-Đ3 ngày 05/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại có số khung và số máy có dấu vết tẩy xóa. Không xác định được số khung và số máy nguyên thủy của xe.

Cơ quan điều tra đã cho chị Vũ Thị T tiến hành nhận dạng qua ảnh, xác định chiếc xe Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn T có đặc điểm trùng khớp với chiếc xe mô tô BKS 18P5-4018 chị T bị Ngô Thanh T trộm cắp ngày 25/06/2020.

Tại cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 29/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Ngô Thanh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS và Nguyễn Văn T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản; Nguyễn Văn T phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với Ngô Thanh T; áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn T. Xử phạt Ngô Thanh T từ 12 đến 15 tháng tù. Phạt Nguyễn Văn T từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 xe máy Wave; trả lại cho chị H 01 xe máy BKS 33P8-9009.

Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền 1.500.000 đồng tiền thu lời bất chính.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T và T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Ngô Thanh T và Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo T thừa nhận, để có tiền sử dụng ma túy cho bản thân nên trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể lần thứ nhất: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 2/6/2020, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị L bị cáo đã lấy trộm của chị 01 điện thoại di động Samsung M10 màu đen và bên trong ốp điện thoại có số tiền 1.000.000 đồng. Lần thứ hai khoảng 07 giờ ngày 25/6/2020, T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS: 33P8- 9009 đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Vũ Thị T, thấy không có người nên bị cáo trộm cắp 1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 18P5- 4018, màu xanh đen. Bị cáo đã lấy chiếc xe trên và bỏ lại xe của mình đang đi để lại. Sau khi lấy được bị cáo đã bán lại cho Nguyễn Văn T. Toàn bộ số tiền trên bị cáo đã ăn tiêu hết. Trị giá tài sản bị cáo trộm cắp lần thứ nhất là 2.000.000 đồng; lần thứ hai là 3.500.000 đồng.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn T, bị cáo thừa nhận do hám lời bị cáo đã mua của T 01 xe máy Wave BKS 18P5- 4018, mặc dù biết xe đó là T trộm cắp, sau khi mua bị cáo đã mài số khung số máy và tháo biển số xe, mục đích để không ai phát hiện là tài sản trộm cắp.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Thanh T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây tâm L hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử L nghiêm đối với bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo T có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS mặt khác bị cáo T có nhân thân xấu nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo T và bị cáo T đều có tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; gia đình bị cáo T đã khắc phục bồi thường cho bị hại và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; đối với bị cáo T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặt khác bị cáo có ông là người có công với cách mạng

được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên áp dụng điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức hình phạt có điều kiện cũng đủ răn đe giáo dục.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử L vật chứng: Trả lại cho bị cáo T 01 xe máy Wave; trả lại cho chị H 01 xe máy Novo BKS 33P8-9009. Buộc bị cáo T phải nộp lại 1.500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thanh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản" và bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Thanh T.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Phạt **Ngô Thanh T 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt **Nguyễn Văn T 09 (chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Tây Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo T bồi thường nên không xem xét.

Về xử L vật chứng: Trả lại cho bị cáo T 01 xe máy Wave không đeo BKS; trả lại cho chị Ngô Thị H 01 xe máy Novo BKS 33P8-9009 và 02 gương chiếu hậu màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ ngày 08/02/2021).

Buộc bị cáo Ngô Thanh T phải nộp lại 1.500.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Thanh T và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TA TP Hà Nội
- VKS; CA; THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Tưởng Ngọc Tuấn